

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HS-ST.

Ngày 05-02-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Trung;

Bà Võ Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Tống Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2017/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Hoàng T, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1993 tại tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: Ấp 5, xã T1, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công Q, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Huỳnh B, sinh năm 1964; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/10/2017 đến ngày 29/12/2017 được thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh theo Quyết định số 02/2017/HSST-QĐBL ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Ấp 1B, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Huỳnh B, sinh năm 1964; nơi cư trú: Ấp 5, xã T1, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Lê Hồng A, sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp 2, xã T2, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 22/9/2017, Lê Hoàng T đi bộ đến nhà ông Phan Văn T3 và bà Nguyễn Thị H thuộc ấp 7, xã T1, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, T leo rào vào trong, do cửa nhà không khóa nên T lên vào trong buồng ngủ lấy 01 cái ví trong tủ đựng quần áo mở ra lấy số tiền 800.000 đồng và giấy đăng ký xe mô tô, đi ra phòng khách lấy 01 cái điện thoại di động hiệu Viettel, lấy chùm chìa khóa để ngay cửa sô, mở khóa xe mô tô biển số 61F1 – 09376 đang dựng trước hàng ba, mở cửa cồng dẫn xe mô tô ra ngoài khởi động máy chạy về nhà cất giấu đến ngày 30/9/2017, T cho Lê Hồng A mượn làm phương tiện chở Trần Tiến A1 đến nhà nghỉ Thảo M thuộc ấp 1, xã T2, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Công an kiểm tra hành chính phát hiện Lê Hồng A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình làm việc A khai nhận xe mô tô biển số 61F1 – 09376 là xe mượn của Lê Hoàng T, Công an xã T2, huyện Bàu Bàng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 61F1 – 09376. Ngày 05/10/2017 Công an xã T2, huyện Bàu Bàng bàn giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo 01 xe mô tô biển số 61F1 – 09376.

Quá trình điều tra Lê Hoàng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. 01 điện thoại di động hiệu Viettel T đã bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch được 20.000 đồng, số tiền 800.000 đồng T đã tiêu xài cá nhân hết còn sim điện thoại T để ở nhà, Trần Tiến A1 đến chơi lấy sử dụng.

Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo ngày 16/8/2017, ngày 16/11/2017. Kết luận: 01 xe mô tô biển số 61F1 – 09376, hiệu Yamaha Jupiter có giá 14.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu V8508 Viettel trị giá 1.225.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

01 xe mô tô biển số 61F1 – 09376, giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị H. Ngày 25/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo trả lại xe mô tô kèm giấy đăng ký xe cho bà Nguyễn Thị H, bà H đã nhận. Ngày 22/9/2017 bà Nguyễn Thị Huỳnh B là mẹ của Lê Hoàng T đã bồi thường số tiền 6.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị H. Bà H đã nhận và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường.

Đối với Lê Hồng A mượn xe làm phương tiện không biết xe trên do Lê Hoàng T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo không đề cập xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 03/QĐ-KSĐT, ngày 14/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Lê Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Hoàng T mức hình phạt tù 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã xử lý trả lại tài sản cho người bị hại nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của người bị hại bà Nguyễn Thị H là 16.025.000 đồng; bị cáo tác động gia đình bồi thường số tiền 6.000.000 đồng cho người bị hại. Bị cáo thống nhất với tội danh, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, người bị hại trình bày đã nhận lại tài sản và nhận bồi thường của gia đình bị cáo số tiền 6.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Huỳnh B thừa nhận bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thay cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã bồi thường và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 01 giờ ngày 22/9/2017, tại nhà ông Phan Văn T3 và bà Nguyễn Thị H thuộc ấp 7, xã T1, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lê Hoàng T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 800.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Viettel; xe mô tô biển số 61F1 – 09376. Căn cứ Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo ngày 16/8/2017, ngày 16/11/2017; kết luận: 01 xe mô tô biển số 61F1 – 09376, hiệu Yamaha Jupiter có giá 14.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu V8508 Viettel trị giá 1.225.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Hoàng T lợi dụng sự thiếu cảnh giác của chủ sở hữu đã chiếm đoạt tài sản của người bị hại với tổng giá trị tài sản là 16.025.000 đồng, đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Lê Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Xét động cơ, mục đích phạm tội vì tham lam, tư lợi, muốn có tiền tiêu xài không phải hao tổn sức lao động, bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Tài sản đã trả lại cho người bị hại bà Nguyễn Thị H, không có ý kiến khác nên không xem xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 138; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 17/10/2017 đến ngày 29/12/2017.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Hoàng T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- CQ CSĐT Công an H. Phú Giáo; 01
- Đội CSTHAHS và HTTP; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 04
- Lưu: HS, VP. 02

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trần Hữu Duyên